



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Thẻ treo giấy in tùy chỉnh: Quy cách, duyệt mẫu và hướng dẫn mua hàng

Product Image













Details

Thẻ treo giấy in tùy chỉnh đặt logo ở mặt trước, giá, kích cỡ và mã QR ở mặt sau. Một đơn hàng tốt cần chốt bằng văn bản năm nội dung trước khi in: kích thước thành phẩm, độ dày giấy, kích thước và vị trí lỗ, phương thức gắn, cùng mẫu vật lý đã ký duyệt. Mẫu đó sẽ trở thành chuẩn màu cho mọi lần đặt lại.

Ai mua thẻ treo giấy in tùy chỉnh và mỗi thẻ nên làm nhiệm vụ gì? [↑](#)

Phần lớn người tìm thẻ treo tùy chỉnh đều đang so sánh nhà cung cấp. Người mua điển hình là nhà sáng lập và nhà thiết kế của các thương hiệu nhỏ về quần áo, phụ kiện, quà tặng và đồ thủ công. Ở các nhãn hàng lớn hơn, bộ phận mua hàng và thương mại điện tử cùng tham gia; thiết kế bao bì, trưng bày hàng hóa và tài chính đều phải phê duyệt. Nhiệm vụ thực sự là đưa hình ảnh thương hiệu,

thông tin bắt buộc, loại giấy và hoàn thiện, lỗ và phụ kiện gắn, thời gian giao hàng và tổng chi phí vào cùng một đơn hàng. Chỉ đơn giá thì không đủ.

Mỗi thẻ chỉ nên có một nhiệm vụ chính: nhận diện thương hiệu, giá bán lẻ và kích cỡ, câu chuyện sản phẩm, khuyến mãi hoặc liên kết QR đến nội dung truy xuất nguồn gốc. Hướng dẫn thẻ treo quần áo của 4OVER4^[1] đề xuất đặt logo và tên thương hiệu ở mặt trước. Giá, kích cỡ, thành phần sợi, nước xuất xứ và hướng dẫn bảo quản cơ bản đặt ở mặt sau; mã QR chứa các nội dung bổ sung vì “thẻ nhỏ”. Hãy tách riêng trường bắt buộc và nội dung tiếp thị tùy chọn. Nếu không thể đọc mặt sau trong một lần nhìn dưới ánh sáng cửa hàng, hãy chuyển nội dung sang trang QR thay vì thu nhỏ chữ.

Vì sao đơn hàng thẻ treo vẫn thất bại dù mẫu duyệt trông ổn? [↑](#)

Vấn đề bắt đầu từ quy cách không đầy đủ. Nhiều người mua chưa quyết định kích thước thành phẩm, in một hay hai mặt, vị trí lỗ, hình dạng góc, mã vạch hoặc phần tóm tắt hướng dẫn bảo quản. Báo giá dựa trên quy cách thiếu không thể so sánh công bằng, và những thiếu sót chỉ lộ ra khi thẻ đã được in.

Thông số kỹ thuật chưa đầy đủ, việc duyệt bản thử, đóng gói và trao đổi thông tin có thể làm hỏng đơn hàng. Hướng dẫn kích thước của 4OVER4^[4] cho rằng “lỗ là nơi phát sinh phần lớn các lần in lại” và lưu ý rằng việc khoan lỗ là một tùy chọn cấu hình riêng, không tự động đi kèm.

Với thẻ treo giấy in tùy chỉnh, hãy xác nhận thông số kỹ thuật và các tiêu chí nghiệm thu trước khi sản xuất. MOQ, đơn giá, thời gian sản xuất và các lựa chọn giấy nền được xác nhận trong báo giá bằng văn bản của bạn và, khi màu sắc hoặc hoàn thiện là yếu tố quan trọng, trên mẫu thực tế.



Mục lục

- [Ai mua thẻ treo giấy tùy chỉnh và dùng cho mục đích nào?](#)
- [Vì sao đơn hàng thất bại dù mẫu duyệt trông ổn?](#)
- [Thẻ treo giấy in là gì và không thể thay thế điều gì?](#)
- [Cách lập quy cách, duyệt mẫu và phê duyệt đơn hàng?](#)

- [Loại giấy, hoàn thiện và phụ kiện gắn nào phù hợp ngân sách?](#)
- [Cách viết tuyên bố trên thẻ và RFQ có cơ sở?](#)
- [Mọi người mua cần nhớ điều gì?](#)
- [Sẵn sàng biến bảng quy cách thành báo giá?](#)

Thẻ treo giấy in tùy chỉnh là gì và không thể thay thế điều gì? [↑](#)

Thẻ treo giấy in tùy chỉnh là thẻ rời, thường làm từ giấy bìa hoặc bìa kraft, in một hoặc hai mặt, đục hoặc khoan lỗ và gắn bằng dây, ruy băng, dây khóa bấm hoặc chốt nhựa. Thẻ trình bày nhận diện thương hiệu và thông tin bán lẻ tại điểm bán, và người mua được kỳ vọng sẽ tháo bỏ.

Thẻ treo không phải nhãn hướng dẫn bảo quản. Theo [16 CFR Phần 423^{\[9\]}](#), nhãn bảo quản là “nhãn hoặc thẻ vĩnh viễn” được gắn sao cho “không bị tách rời khỏi sản phẩm”. Mục 423,6(a) chỉ cho phép thông tin bảo quản trên thẻ treo như phần bổ sung khi bao bì hoặc cách gấp che khuất nhãn vĩnh viễn. Thành phần sợi, nước xuất xứ và số RN hoặc tên công ty thuộc các quy định FTC riêng về hàng dệt và len, nên phải ở trên nhãn vĩnh viễn; với trang phục có cổ, xuất xứ đặt ở mặt trước nhãn tại chính giữa phía trong cổ. Thẻ của bạn có thể lặp lại phần tóm tắt bảo quản khớp với nhãn may, nhưng không bao giờ được mô tả là đáp ứng quy định ghi nhãn bảo quản. Nhãn dệt là một hạng mục mua riêng: nó chịu được giặt, còn thẻ giấy mang câu chuyện theo mùa.

Cách lập quy cách, duyệt mẫu và phê duyệt đơn hàng thẻ treo? [↑](#)

Bước 1: Chọn kích thước thẻ theo lượng thông tin

Hướng dẫn kích thước của UPrinting^[10] gọi kích thước 2,0" × 3,5" là kích thước “được dùng rộng rãi nhất”, gắn bằng danh thiếp, đủ chỗ cho yếu tố thương hiệu, chi tiết sản phẩm và giá. GotPrint^[11] cung cấp 25 kích thước, từ 2" × 2" đến 2" × 8", và cho biết kích thước phù hợp phụ thuộc vào sản phẩm và thông tin. Hướng dẫn kích thước của 4OVER4 lưu ý rằng “2 × 3,5 là kích thước mà hầu hết thương hiệu đặt”.

Kích thước (inch)	Công dụng điển hình	Ràng buộc cần kiểm tra
2 × 2	Thương hiệu chỉ dùng logo hoặc tối giản	Vùng hiển thị có thể giảm còn khoảng 1,5 × 1,25 sau phần tràn lề, lề an toàn và lỗ
2,5 × 2,5	Bố cục vuông với nội dung ngắn	Giữ chữ cách xa lỗ ở giữa
2 × 3,5	Mặc định cho may mặc và bán lẻ: logo mặt trước; giá, cỡ và QR mặt sau	Lỗ phía trên chiếm khoảng 1/4" chiều cao
2 × 4	Thêm chi tiết hoặc mã vạch có thể quét	UPC-A cần khoảng 1,469" chiều rộng

Các lần in lại thường xuất phát từ cột ràng buộc, không phải cột công dụng. Nhồi nội dung bảo quản, thành phần sợi và câu chuyện lên thẻ vuông 2" làm giảm khả năng đọc; hãy chuyển sang 2 × 4, in hai mặt hoặc dùng trang QR. Kiểm tra khả năng đọc trên mẫu in ở khoảng cách một sải tay vì xem trước trên màn hình không cho bạn biết điều đó.



Bước 2: Chọn loại giấy và phụ kiện gắn trước các hoàn thiện cao cấp

Hướng dẫn vật liệu của UPrinting^[12] cho biết đa số thẻ dùng bìa 14, 16, 17 hoặc 14 pt: 16 pt là lựa chọn bán lẻ hàng ngày, còn 16 pt “dày và cứng hơn rõ rệt”, nên các thương hiệu cao cấp thường chọn loại này. Greener Printer liệt kê bìa 100#–130#, giấy lụa dày gấp đôi 16 pt và bìa kraft 17–20 pt là các loại giấy chịu được thao tác. Giấy không tráng phù hợp để viết giá bằng tay nhưng hút mực khác nhau. Giấy kraft và giấy tái chế tối màu làm giảm tương phản, nên chữ sáng trên các loại giấy này luôn cần mẫu vật lý. Vật liệu tổng hợp chống nước và cán màng phù hợp cho đồ bơi và hàng ngoài trời; quần áo thông thường không mặc định cần chúng.

Tiếp theo, hãy chọn phụ kiện treo, vì phụ kiện này quyết định kích thước lỗ. Trang sản phẩm của UPrinting^[13] liệt kê lỗ phổ biến 1/8", cùng các lỗ 1/4", 3/16" và 5/16" cũng có sẵn. Hãy chọn dây khâu, ruy băng hoặc ngạnh trước, căn lỗ theo phụ kiện đó, và giữ lỗ nằm sâu bên trong đường cắt để mép không bị rách. Thêm dập nhũ, dập nổi và UV cục bộ sau cùng; các công đoạn này cần bản khuôn hoặc lớp riêng và làm tăng thời gian, nên không thể mặc định kết hợp với “giá thấp nhất, giao hàng nhanh nhất”.



Bước 3: Chuẩn bị tệp sẵn sàng in

Xuất PDF theo kích thước thành phẩm, cộng 0,125" tràn lề ở mỗi cạnh. Giữ chữ sống cách đường cắt 0,125" vào bên trong và cách lỗ 0,25", theo hướng dẫn của 4OVER4. Đánh dấu tâm lỗ trên lớp không in. Cung cấp màu thương hiệu bằng giá trị CMYK hoặc tham chiếu Pantone, nêu rõ giấy có trắng hay không trắng, và không gửi PNG RGB làm tham chiếu màu. Hướng dẫn sản xuất của XINGKUN^[14] yêu cầu lá kim loại, dập nổi, UV định vị và đường bế ở các lớp riêng có tên. Đặt mã QR trên nền sáng, trơn, tránh lá kim loại và hình tối. Đặt mặt trước và mặt sau lần lượt là trang 1 và 2, đồng thời đánh dấu hướng lật. Thay đổi thiết kế sau khi phê duyệt sẽ tạm dừng sản xuất, vì vậy hãy tính thời gian giao hàng từ khi ký duyệt mẫu.



Bước 4: Duyệt mẫu theo mức rủi ro

Loại mẫu duyệt	Xác nhận nội dung gì	Khi nào dùng
Mẫu mềm trên màn hình hoặc PDF	Vị trí chữ, tràn lề, lỗ và đường bế	Đặt lại với giấy và hoàn thiện không đổi
Mẫu hợp đồng kỹ thuật số đã hiệu chuẩn	Định hướng màu theo điều kiện ISO 12647	Màu thương hiệu mới hoặc thay đổi loại giấy
Mẫu vật lý tiền sản xuất	Màu, độ cứng, hoàn thiện, lỗ, dây hoặc chốt	Đơn đầu tiên, lá kim loại, dập nổi, giấy tối màu, mã QR

XINGKUN cảnh báo rằng bản thử kỹ thuật số “chỉ xác nhận bố cục nhưng có thể không thể hiện chính xác màu sắc, kết cấu, độ cứng hoặc hoàn thiện cuối cùng.” [ISO 12647-1:2013^{\[15\]}](#) định nghĩa bản thử hợp đồng là bản thể hiện đáng tin cậy của đầu ra tiền in, được dùng làm chuẩn tham chiếu màu sản xuất và cho các tranh chấp sau này. Bản mô phỏng không thể hiện màu sắc cuối cùng hoặc các hoàn thiện đặc biệt. Việc ký duyệt của bạn nên bao gồm hướng màu, vị trí logo, chính tả, vị trí lỗ, bế khuôn, độ khớp của lớp hoàn thiện, quét mã QR, độ bền của dây khâu hoặc ngạnh, và việc thẻ có bị lật trên sản phẩm hay không. Hãy đánh số và giữ lại mẫu đã ký. Phí mẫu thực tế được báo theo từng cấu hình.

Bước 5: Lập kế hoạch sản xuất và dự phòng thời gian giao hàng

Trình tự điển hình là từ dàn trang để tiết kiệm giấy, đến in (offset cho các đợt in dài và màu spot, kỹ thuật số cho các đợt in ngắn và dữ liệu biến đổi), gia công bề mặt, bế khuôn, khoan lỗ hoặc đóng khuôn, khâu dây hoặc gắn ngạnh, sau đó đếm và đóng gói. Thời gian sản xuất không phải là thời gian hàng đến nơi, và dập nổi, dập nổi cùng vận chuyển quốc tế cần thêm thời gian dự phòng. Thời gian sản xuất được ghi trong báo giá khi thông số kỹ thuật và bản thử đã được chốt. Hãy chừa thời gian cho ít nhất một lần in lại trước khi ra mắt.



Bước 6: Kiểm tra treo và độ bền

Phần lớn lỗi của thẻ xảy ra ở lỗ, dây khâu hoặc vị trí treo, chứ không phải ở phần in. Treo 20-50 mẫu lên sản phẩm thực tế và kiểm tra vết nứt quanh lỗ, nút thắt bị tuột, và thẻ bị xoay làm che logo. Quét

mọi biến thể mã QR trên giấy nền cuối cùng. Dưới ánh đèn cửa hàng, kiểm tra bụi giấy, vết xước, chói sáng và dấu vân tay. Chỉ gọi thẻ là có thể giặt khi bạn đã thử nghiệm, và không bao giờ trình bày thẻ tháo rời được như nhãn vĩnh viễn.



Bước 7: Đóng gói, nhận hàng và đặt lại có truy xuất

Yêu cầu giao thẻ theo các thùng nhỏ có nhãn SKU thay vì một thùng lớn nặng. Khi nhận hàng, đếm theo thùng và chụp ảnh hư hỏng ngay trong ngày. Kiểm tra vị trí lỗ, các cạnh trắng, màu sắc và số lượng phụ kiện, rồi đặt thêm 5 %-10 % dây khâu hoặc ngạnh dự phòng. Ghi lại số bản thử, thông số giấy nền và mọi số chứng nhận FSC hoặc hàm lượng tái chế vào đơn đặt hàng, đồng thời yêu cầu thông báo bằng văn bản về bất kỳ sự chậm trễ nào trước ngày sản xuất đã hẹn. Với đơn tái đặt, ghi “khớp với đơn trước” và gửi một mẫu lưu để kiểm tra độ đồng nhất màu.



Loại giấy, hoàn thiện và phụ kiện gắn nào phù hợp ngân sách? [↑](#)

Thẻ nhựa đặt ra câu hỏi về tái chế và loại trừ mọi tuyên bố “không chứa nhựa”. Hãy cân nhắc mức độ tiếp xúc với nước và mài mòn khi chọn vật liệu.

Cách viết tuyên bố trên thẻ và RFQ có cơ sở? [↑](#)

Các cách diễn đạt về môi trường cần có bằng chứng. Theo [bản tóm tắt Green Guides của FTC^{\[18\]}](#) (16 CFR Phần 260) cho biết các nhà tiếp thị “không nên đưa ra các tuyên bố chung chung, thiếu điều kiện về lợi ích môi trường như ‘xanh’ hoặc ‘thân thiện với môi trường’.” Hãy dùng các tuyên bố có thể kiểm chứng như “In trên giấy được chứng nhận FSC”, “Được làm từ 100 % giấy tái chế sau tiêu dùng”, “Mức gốc đậu nành” hoặc “Phụ kiện không chứa nhựa”, mỗi tuyên bố đều được một tài liệu của nhà cung cấp chứng minh. FSC chỉ bao quát quản lý rừng hoặc chuỗi hành trình sản phẩm; nó không có nghĩa là phân hủy sinh học hay trung hòa carbon, và về ngoài kraft không phải là một tuyên bố chứng nhận. Nếu chỉ có giấy được chứng nhận, đừng mở rộng tuyên bố đó sang mực, màng cán hoặc ngành. Chứng nhận vật liệu được xác nhận theo từng đơn hàng dựa trên tài liệu của nhà cung cấp, không bao giờ được giả định.

Tuyên bố về xuất xứ và thành phần sợi có rủi ro thực thi. Năm 2022, [FTC hoàn tất một lệnh^{\[19\]}](#) yêu cầu Lions Not Sheep Products trả \$211,335 vì “nhãn Made in USA giả” trên quần áo nhập khẩu. Business of Fashion^[20] đưa tin (2026-06-23) rằng một thử nghiệm do Ủy ban EU hỗ trợ phát hiện khoảng 37 % số quần áo được thử có thành phần sợi không khớp với thẻ hoặc nhãn. Chỉ in xuất xứ hoặc thành phần sợi trên thẻ treo khi nội dung khớp cả nhãn vĩnh viễn lẫn sản phẩm.

Mã QR và RFID chỉ có giá trị khi dữ liệu phía sau được duy trì. Trong một cuộc phỏng vấn HGI^[21] (2026-10-09), Delia Glover của Avery Dennison nói RFID, NFC và mã QR cho phép một sản phẩm may mặc mang thông tin “nó làm từ gì, đến từ đâu và nên được tái chế như thế nào”. Chỉ liên kết đến URL ổn định, kiểm tra liên kết chết hàng năm và không tuyên bố tuân thủ hộ chiếu sản phẩm kỹ thuật số nếu chưa được cố vấn pháp lý xác nhận.

Trường RFQ

Nội dung cần chốt bằng văn bản

Định dạng	Kích thước thành phẩm, in một hay hai mặt, tràn lề, lề an toàn
Nội dung	Logo, SKU, mã vạch, giá, kích cỡ; tóm tắt bảo quản đã đối chiếu nhãn vĩnh viễn
Cấu trúc	Đường kính và vị trí lỗ, góc hoặc hình bẻ, phụ kiện gắn, xỏ dây sẵn hoặc rời
Loại giấy và hoàn thiện	Độ dày bằng pt hoặc gsm, tráng hoặc không tráng, lá kim loại, dập nổi, UV định vị
Mẫu duyệt	Cấp mẫu duyệt, số mẫu đã ký, tham chiếu Pantone hoặc CMYK
Thương mại	Số lượng, đơn giá, phí mẫu, ngày sản xuất tính từ khi duyệt mẫu
Nghiệm thu	Chuẩn màu, dung sai số lượng, thùng tách theo SKU, phương pháp lấy mẫu, thông báo chậm trễ

Gửi cùng một bảng RFQ đến mọi nhà cung cấp để các báo giá được so sánh ngang bằng, không để mục nào dựa vào cài đặt mặc định. Chúng tôi trả lời mục thương mại trong báo giá bằng văn bản của bạn, còn mục nghiệm thu sẽ trở thành một phần của đơn đặt hàng.

Mọi người mua cần nhớ gì trước khi đặt hàng? [↑](#)

- **2" x 3,5" là kích thước thẻ bán lẻ mặc định.** — 2,0" x 3,5" là kích thước “được dùng rộng rãi nhất” (Nguồn)
- **Quy cách lỗ gây ra phần lớn các lần in lại.** — tràn lề 0,125", chữ cách lỗ 0,25" (Nguồn)
- **14 pt phù hợp bán lẻ hàng ngày, còn 16 pt tạo cảm giác cao cấp.** — Hầu hết thẻ dùng bìa 14, 16, 17 hoặc 17 pt (Nguồn)
- Thời gian sản xuất bắt đầu sau khi bản thử được phê duyệt. Hãy xác nhận lịch trình trong báo giá bằng văn bản; thời gian vận chuyển được tính riêng.
- **Thẻ treo không thể thay thế nhãn bảo quản vĩnh viễn.** — 16 CFR § 423,6(a) chỉ coi đó là phần bổ sung ([Nguồn](#))
- **Các tuyên bố “thân thiện môi trường” không đủ điều kiện rất khó chứng minh.** — FTC Green Guides, 16 CFR Phần 260 ([Nguồn](#))

Sẵn sàng biến bảng quy cách thành báo giá? [↑](#)

Một đơn thẻ treo đáng tin cậy đến từ các quyết định được thực hiện đúng thứ tự: mỗi loại thẻ một đơn in riêng, kích thước phù hợp với lượng thông tin trên thẻ; giấy nền và phụ kiện được chọn trước khi chọn các hoàn thiện cao cấp; tệp có vùng tràn (bleed) và khoảng hở quanh lỗ; một mẫu đã ký làm chuẩn tham chiếu màu; thử treo trên sản phẩm thực tế; và đóng gói có nhãn SKU để các đơn tái đặt luôn truy vết được. Mọi tuyên bố trên thẻ đều phải có thể kiểm chứng. **Gửi bảng RFQ đã điền cùng file thiết kế để yêu cầu báo giá bằng văn bản, và chúng tôi sẽ xác nhận MOQ, đơn giá, tùy chọn mẫu và thời gian sản xuất cho đúng cấu hình của bạn.**

^[1]Hướng dẫn thẻ treo quần áo của 4OVER4: Bố cục thông tin mặt trước và mặt sau, 2026-07-21. [↵](#)

^[4]kích thước của 4OVER4: In lại do lỗi, tràn lề và vùng hiển thị, 2026-09-04. [↵](#)

^[9]16 CFR Phần 423: Quy định FTC về nhãn bảo quản trên eCFR. [↵](#)

^[10]Hướng dẫn kích thước UPrinting: 2,0" x 3,5" được dùng rộng rãi nhất, 2025-04-14. [↵](#)

^[11] **Câu hỏi thường gặp của GotPrint:** Phạm vi kích thước thẻ có sẵn. [↵](#)

^[12]Hướng dẫn vật liệu UPrinting: Bìa 14, 16, 17 và 2026-01-06 pt. [↵](#)

[13] **Trang sản phẩm của UPrinting:** Ví dụ về kích thước lỗi. [↵](#)

^[14]Hướng dẫn XINGKUN: Các lớp tệp và giới hạn của mẫu duyệt kỹ thuật số. [↵](#)

^[15]ISO 12647-1:2013: Mẫu hợp đồng là chuẩn màu sản xuất. [↵](#)

^[18]FTC Green Guides: Giới hạn đối với tuyên bố môi trường chung chung. [↵](#)

^[19]Thông cáo báo chí FTC: Lệnh Made in USA trị giá \$211,335, 2022-07-28. [↵](#)

^[20]Business of Fashion: Thử nghiệm EU phát hiện khoảng 37 % ghi sai thành phần sợi. [↵](#)

^[21]cuộc phỏng vấn HGI: Avery Dennison về dữ liệu QR, NFC và RFID. [↵](#)

Product Option